

UBND QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG MẦM NON 25A

Số: 99 /BC-MN25A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thạnh, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I/ THÔNG TIN CHUNG

1/ Đặc điểm tình hình

Trường Mầm non 25A được thành lập theo quyết định số 1141/QĐ-UB ngày 02 tháng 8 năm 1997. Trường được sáp nhập từ nhà trẻ Hoa Phượng 25A và mẫu giáo Măng non 25A được đặt tại số 667/16A Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh.

Trường được xây dựng mới hoàn toàn năm 2001, với tổng diện tích đất là 828,3m² (trong đó diện tích sử dụng là 1892, 8 m²), gồm 01 tầng trệt và 02 tầng lầu. Trong đó, có 10 phòng học, 02 phòng chức năng, 01 phòng truyền thống, 01 phòng y tế, 01 phòng giặt, 01 nhà bếp, 04 văn phòng, với tổng kinh phí xây dựng là 2.907.260.000 đồng do ngân sách Nhà nước cấp

Mã số thuế: 0307859497

Điện thoại: 028 38991322

Email: mn25a.bth@tphcm.gov.vn

Webside: <https://mn25abinhthanh.hcm.edu.vn>

Đơn vị chủ quản: Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh

Loại hình: Công lập

Cán bộ quản lý: Hiệu trưởng: 01, Phó hiệu trưởng: 02. Được bổ nhiệm theo quyết định:

+ Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 04/02/2025 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý đối với Bà Lê Hiếu Hạnh – Hiệu trưởng trường Mầm non 25A, thời hạn giữ chức vụ là 05 năm từ ngày 10/02/2025.

+ Quyết định số 6408/TB-UBND ngày 23/10/2024 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý đối với Bà Lưu Thụy Khánh Trung – Phó hiệu trưởng trường Mầm non 25A, thời hạn giữ chức vụ là 05 năm từ ngày 01/4/2024

+ Quyết định số 5717/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý đối với Bà Từ Thế Diễm Chi – Phó hiệu trưởng trường Mầm non 25A, thời hạn giữ chức vụ là 05 năm từ ngày 14/10/2024.

Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 7442/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh gồm 11 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh trong Hội đồng trường
1.	Bà Lê Hiếu Hạnh	Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng	Thành viên - Chủ tịch
2.	Bà Nguyễn Thanh Ngọc	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 25	Thành viên
3.	Bà Từ Thế Diễm Chi	Phó Hiệu trưởng	Thành viên – Thư ký
4.	Bà Lưu Thụy Khánh Trung	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
5.	Bà Lê Thu Thủy	Chủ tịch Công đoàn	Thành viên
6.	Bà Phạm Thị Hiền	Bí thư Chi đoàn	Thành viên
7.	Bà Nguyễn Thị Hạnh	TTCM Nhà trẻ	Thành viên
8.	Bà Nguyễn Kim Anh Thương	TTCM 3 tuổi	Thành viên
9.	Bà Nguyễn Thái Uyên Trâm	TTCM 5 tuổi	Thành viên
10.	Bà Nguyễn Thị Mơ	TTCM Văn phòng	Thành viên
11.	Bà Trần Thị Ngọc Dung	TB - Đại diện CMHS	Thành viên

2/ Chức năng

Trường Mầm non 25A là cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Nhà trường có nhiệm vụ nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ từ 19th đến 6 tuổi

II/ ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	29	0	02	16	02	02	07	01	12	8	0	20	0	0

I	Giáo viên	17	0	15	01	01	0	01	11	05	0	17		
1	Nhà trẻ	04	0	04	0	0	0	0	04	0	0	04		
2	Mẫu giáo	13	0	11	01	01	0	01	07	05	0	13		
II	Cán bộ quản lý	03	03	0	0	0	0	0		03	02	01		
1	Hiệu trưởng	01	01	0	0	0	0			01	0	01		
2	Phó hiệu trưởng	02	01	01	0	0	0			02	0	02		
III	Nhân viên	9	0	0	01	01	07	01	01	0				
1	Nhân viên văn thư	01				01	0	01						
2	Nhân viên kế toán	01			01		0	0	01					
3	Thủ quỹ	0			0		0							
4	Nhân viên y tế	0			0		0							
5	Nhân viên khác	07					07							

III/ CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	9	Số m²/trẻ em
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	9	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	832	2.3m²/trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	290	0.8m²/trẻ
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	552	1.52m ² /trẻ
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	50	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	100	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	120	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	929	92 bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	929	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	61	

VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	12	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	12	

IV/ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường mầm non, Trường Mầm non 25A đăng ký đánh giá ngoài lần 2 năm học 2020-2021 và được công nhận theo quyết định số 905-11/QQ-SGDĐT ngày 12/4/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá, kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục và thực hiện thu thập minh chứng theo từng năm học.

V/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ	92 đến 98 % số trẻ đạt kênh A	92 đến 98 % số trẻ đạt kênh A
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Tuân thủ theo chương trình chăm sóc của BGD&ĐT ban hành (theo TT28/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016)	Tuân thủ theo chương trình chăm sóc của BGD&ĐT ban hành (theo TT28/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016)
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- Lĩnh vực phát triển Nhận thức: 92% - Lĩnh vực phát triển Thể chất: 98% - Lĩnh vực phát triển Tình cảm - xã hội: 95% - Lĩnh vực phát triển Ngôn ngữ: 92%	- Lĩnh vực phát triển Nhận thức: 95% - Lĩnh vực phát triển Thể chất: 100% - Lĩnh vực phát triển Tình cảm - xã hội: 100% - Lĩnh vực phát triển Ngôn ngữ: 98%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- Hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ - Hoạt động giáo dục lễ giáo - Hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. - Tổ chức các hoạt động văn nghệ, lễ hội.	- Hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. - Hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ. - Hoạt động trải nghiệm sáng tạo. - Tổ chức các hội thi, văn nghệ, lễ hội

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	215	0	17	17	51	51	79
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	215	0	17	17	51	51	79
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	02						02
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	215	0	17	17	51	51	79
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	215	0	17	17	51	51	79
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	215	0	17	17	51	51	79
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	192						
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	02					01	01
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	215						
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	0						
5	Số trẻ thừa cân béo phì	21			01	01	0	19
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	34		17	17			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	181				51	51	79

VI/ KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1/Quyết toán thu chi tài chính năm 2024 (Đang thực hiện)

2/ Dự toán thu chi năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí	393,480
1.1	Lệ phí	
1.2	Học phí	393,480
2	Chi từ nguồn thu học phí được để lại	393,480
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	393,480

a	Chi cải cách tiền lương	157,392
b	Chi hoạt động	236,088
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.058,419
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	8.058,419
3.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	4.052,446
3.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	1.054,981
3.3	Cải cách tiền lương	2.765,973
3.4	Quỹ tiền thưởng năm 2024 theo ND số 73/2024/ND-CP	185.019

VIII/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1/ Thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

Bồi dưỡng lý thuyết và hướng dẫn giáo viên xây dựng môi trường học tập trong và ngoài lớp như: Khu vui chơi vận động cho trẻ, góc thiên nhiên, trang trí các mảng tường, làm đồ chơi tự tạo đảm bảo thẩm mỹ, thân thiện, phù hợp lứa tuổi.

Cung cấp Bộ tiêu chí hướng dẫn thực hành áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non.

Giáo viên chủ động trong việc phối kết hợp với PH nhằm đảm bảo công tác chăm sóc giáo dục trẻ

2/ Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non.

Triển khai và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh:

- *Đối với giáo viên*

Thực hiện Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/6/2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về hỗ trợ giáo dục mầm non Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về

sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/6/2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về hỗ trợ giáo dục mầm non Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng kinh phí: 412.819.875đ:

- + Số CBQL: 03. Số tiền: 73.094.400đ
- + Giáo viên: 17. Số tiền 314.485.875đ
- + Nhân viên: 02. Số tiền 25.239.600đ

Thực hiện Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND. Tổng kinh phí: 353.280.000đ:

- + Số CBQL: 00
- + Giáo viên: 17. Số tiền 214.400.000
- + Nhân viên nuôi dưỡng: 06 người. Số tiền 138.880.000

Thực hiện chế độ dành cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật hòa nhập: Học kỳ 1: 3.388.778đ (02 giáo viên), Học kỳ 2: 28.191.424đ (04 giáo viên)

- *Đối với học sinh:*

- + Thực hiện chế độ học sinh năm học 2024-2025: Hỗ trợ học phí đối với trẻ khuyết tật và hộ nghèo: 3.680.000đ.

- Tình đầu tư cơ sở vật chất năm học 2024-2025: 632.563.000đ. Trong đó

- + Nguồn ngân sách: 495.481.000 (Thay gạch hành lang tầng trệt, ốp tường cao 1,2m 09 lớp, thay thiết bị nhà vệ sinh 07 lớp)

- + Nguồn thu tại đơn vị: Thay mái vòm sân chơi dưới, Thay bậc mái che sân chơi tầng 3, xây tường cửa sau, bọc cột sân trường, vẽ tường: 79.189.000đ. Trang bị học phẩm: 22.680.000đ; Đồ dùng bán trú học sinh: 35.213.000đ

Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, giám sát: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị, Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; Đánh giá công chức viên chức năm học 2024-2025. Kết quả đánh giá CBGVNV đạt từ Khá trở lên

3/ Tăng cường hỗ trợ chuyên môn các cơ sở giáo dục mầm non độc lập trên địa bàn Phường 25 theo sự phân công.

Hướng dẫn và duyệt kế hoạch năm học 2024-2025 đối với các trường Mầm non ngoài công lập được Phòng Giáo dục và Đào tạo phân công.

Hỗ trợ cấp giấy chứng nhận hoàn thành trẻ mầm non 5 tuổi cho các đơn vị ngoài công lập.

4/ Công tác phòng dịch, phòng bệnh đảm bảo an toàn tai nạn thương tích cho trẻ tại trường.

Xây dựng và triển khai đầy đủ các kế hoạch về phòng chống dịch bệnh. Thực hiện tốt vệ sinh khử khuẩn môi trường, đồ dùng đồ chơi khi phát hiện ca bệnh.

Báo cáo kịp thời công tác phòng chống dịch bệnh về Y tế phường 25 và Phòng Giáo dục.

Năm học 2024-2025 trường được công nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh.

5/ Công tác phổ cập trẻ GDMN cho trẻ 5 tuổi:

Tăng cường nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất cho trường học. Trường đã đảm bảo tốt về quy mô trường, lớp và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu gửi con của PHHS ở độ tuổi mầm non gửi con tới trường, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp một.

Ưu tiên nhận trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường. Tỷ lệ huy động năm học 2024-2025: 79/79 đạt 100%.

6/ Công tác đào tạo bồi dưỡng:

Hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng triển khai đến CBGVNV.

Khuyến khích, tạo mọi điều kiện cho CBGVNV tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng ngắn hạn. Kết quả trong năm học 2024-2025:

- + 01 BGH đã tham gia lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đầu thầu.
- + 100% BGH-GV tham gia học lớp bồi dưỡng thường xuyên.
- + 100% BGH-GV-NV được tham gia tập huấn các buổi về công tác như: phòng, chống dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm,...
- + Tham gia lớp liên thông đại học: 01. Dự kiến hoàn thành năm học 2025-2026
- + Lớp Sơ cấp chính trị: 03
- + Lớp Trung cấp Chính trị: 01 (dự kiến hoàn thành năm 2026).

7/ Công tác chuyển đổi số

Triển khai đầy đủ các văn bản và kế hoạch liên quan đến công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh.

Xây dựng kế hoạch về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại trường Mầm non 25A và triển khai đến CBGVNV.

- Xây dựng trường học số:
 - + Triển khai bộ tiêu chuẩn công nhận trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số trên hệ thống <https://dti.hcm.edu.vn>.

Các phần mềm đang thực hiện:

- + Miễn phí: CSDL, CBCC; Hệ thống quản lý thu phí và lệ phí SSC; Hộp thư điện tử mail.moet.edu.vn
- + Có đóng phí:

Phí dịch vụ phần mềm kê khai BHXH	918,000
Tài chính (Imas); Quản lý tài sản công	3,600,000
Chữ ký số: Dịch vụ công kho bạc; Hóa đơn điện tử; Báo cáo thuế; BHXH, Mua sắm công, Hệ thống đấu thầu quốc gia	10,861,000
Nâng cấp phần mềm PMS: Phân hệ dinh dưỡng	1,500,000
Kiểm định Chất lượng	1,000,000
Phần mềm tuyển sinh điện tử	1,000,000
Hỗ trợ vận hành cổng thông tin điện tử	2,400,000
Cung cấp phần mềm quản lý chuyên môn	4,500,000

Việc phân công và quản lý các phần mềm: Nhà trường ra quyết định phân công trách nhiệm cụ thể cá nhân, bộ phận phụ trách các phần mềm ứng dụng được sử dụng tại đơn vị.

Xây dựng kho học liệu số: Các giáo án hay, giáo án mẫu được đưa trực tiếp trên ứng dụng phần mềm quản lý chuyên môn Autoplay.

Tiếp tục triển khai và hướng dẫn giáo viên soạn kế hoạch hoạt động và đánh giá trẻ trực tiếp trên phần mềm quản lý chuyên môn Gokid.

Thiết kế các bài tập, trò chơi, kho học liệu dùng chung qua ứng dụng ActivInspire (trẻ 5-6 tuổi).

Thực hiện chuyên đề ứng dụng công nghệ số trong hoạt động giáo dục.

Nơi nhận:

- BGH
- Đăng cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, HSCKCLGD.

TRƯỜNG
TRƯỜNG
MẦM NON 25A
Lê Hiếu Hạnh

